

TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT- XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG – CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 44 /TCTY-TCKT

Bình Dương, ngày 31 tháng 03 năm 2022

V/v: giải trình chênh lệch LNST của năm 2021 trên BCTC HN tự lập so với BCKT và so với năm 2020 và các ý kiến ngoại trừ trên BCKT

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức phát hành: Tổng Công ty Sản Xuất –Xuất Nhập Khẩu Bình Dương – CTCP
- Địa chỉ: A128 đường 3/2, KP. Đông Tư, phường Lái Thiêu, Tp. Thuận An, Bình Dương
- Điện thoại: 0274 3755 243
- Mã chứng khoán: PRT

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán:

Căn cứ BCTC HN năm 2021 tự lập của Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP và BCKT HN năm 2021 phát hành ngày 30/03/2022 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Chúng tôi xin giải trình về việc chênh lệch LNST năm 2021 của báo cáo tài chính hợp nhất tự lập như sau:

- | | |
|--|-----------------------|
| - LNST báo cáo tài chính hợp nhất tự lập năm 2021: | 231.154.991.832 đồng. |
| - LNST báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021: | 264.308.582.048 đồng. |
| - LNST báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2020: | 430.683.210.319 đồng. |

Nguyên nhân:

1. LNST hợp nhất tự lập so với BCKT 2021:

Do thay đổi LNST của các công ty con và công ty liên kết sau khi kiểm toán. Theo đó, đóng góp của các công ty liên kết đã tăng 6 tỷ đồng so với báo cáo tự lập, giảm trích lập nợ phải thu khó đòi ở các công ty con hơn 10 tỷ đồng và giảm chi phí phân bổ khoản 20 tỷ đồng.

2. LNST hợp nhất trên BCKT 2021 so với BCKT năm 2020:

- LNST năm 2021 bao gồm LNST của CTCP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào trong khi cùng kỳ năm 2020 chưa bao gồm lợi nhuận góp của CTCP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào (CTCP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào chỉ trở hành công ty con của Tổng Công ty vào cuối tháng 12 năm 2020). Cụ thể, trong năm 2021, Công ty TNHH MTV Quốc tế Protrade đã ghi nhận



cho thuê được 11,8 ha với tỷ lệ lãi gộp khoảng 50% (năm 2020 cho thuê được 13,7 ha với tỷ lệ lãi gộp 23%).

- Năm 2020, Tổng công ty ghi nhận hơn 146 tỷ vào khoản mục doanh thu tài chính do chênh lệch giữa giá trị hợp lý và giá trị theo phương pháp vốn chủ sở hữu khi mua thêm 10,5% của CTCP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào (năm 2021 không phát sinh).

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các công ty trong tập đoàn đã đóng góp tích cực chi phí hỗ trợ cho địa phương trong việc phòng, chống Covid-19 nên đã làm phát sinh tăng đáng kể chi phí quản lý so với năm 2020. Ngoài ra, năm 2021 còn phát sinh khoản dự phòng phải thu khó đòi với số tiền hơn 16,8 tỷ (năm 2020: hoàn nhập dự phòng gần 6,3 tỷ).

- Phần đóng góp của các công ty liên doanh, liên kết trong kết quả kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2021 đều sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2020 và chỉ đạt 37% so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu do các công ty liên doanh, liên kết của Tổng công ty hoạt động ở lĩnh vực dịch vụ, sản xuất hàng hóa không thiết yếu và đặt cơ sở sản xuất ở Bình Dương nên bị ảnh hưởng chung của đại dịch Covid-19 tại tỉnh Bình Dương.

- Trong năm 2021, Công ty TNHH MTV Quốc tế Protrade đã ghi nhận phải nộp bổ sung thuế TNDN trích thiếu của các năm trước với số tiền hơn 12,8 tỷ đồng làm cho LNST của cả năm 2021 giảm tương ứng so với cùng kỳ năm 2020.

3. Giải trình các ý kiến ngoại trừ trên BCKT HN năm 2021:

3.1 Theo nội dung tại Thuyết minh số 08 và 41a của Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, tại thời điểm 31/12/2020, Tổng Công ty đang trình bày khoản phải thu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Phú với số tiền là 87,986 tỷ đồng. Đây là phần chênh lệch tăng thêm do tính lại đơn giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại khu đất 43 ha thuộc Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương với tổng giá trị 125,694 tỷ đồng mà Tổng Công ty đã tạm nộp vào tài khoản của Văn phòng Tỉnh ủy Bình Dương trong năm 2019. Trong đó, số tiền 37,708 tỷ đồng tương ứng 30% của Tổng Công ty đã được Tỉnh ủy Bình Dương xác nhận giảm trừ công nợ phải trả khác, số tiền còn lại 87,986 tỷ đồng tương ứng với 70% Tổng Công ty đang theo dõi phải thu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Phú trên khoản mục Phải thu khác. Khoản xử lý này liên quan đến giai đoạn trước cổ phần hóa. Tổng công ty đã và đang đàm phán với các đối tác để xử lý dứt điểm khoản công nợ này. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán tuy nhiên không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng cần thiết để đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, đầy đủ của các khoản công nợ và giao dịch có liên quan. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình: Tổng công ty tạm nộp thay cho Công ty cổ phần Âu Lạc (một cổ đông chiếm 70% VDL trong Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Phú) phần chênh lệch tăng thêm theo bảng giá quy định của UBND tỉnh Bình Dương năm 2016 khi chuyển nhượng 43ha thuộc khu liên hợp CN-DV-ĐT Bình Dương. Tuy nhiên, khi Tổng công ty thực hiện việc nộp tiền vào tài khoản của Văn phòng Tỉnh ủy Bình Dương thì việc ghi nhận khoản phải thu tương ứng 70% này chưa được Công Ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Tân Phú xác nhận. Vì vậy, kiểm toán cho rằng không có cơ sở để ghi nhận khoản phải thu này đối với Công ty Tân Phú.

3.2 Theo nội dung trình bày tại thuyết minh số 43a của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, liên quan đến việc chuyển giao đất và hủy hợp đồng chuyển giao đất đối với Công ty TNHH Phát Triển đã được Tổng Công ty điều chỉnh hồi tố cho giai đoạn Nhà nước trước khi cổ phần hóa. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán tuy nhiên không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng cần thiết để đưa ra ý kiến về tính chính xác của các giao dịch hủy hợp đồng và điều chỉnh hồi tố vào giai đoạn trước cổ phần hóa nêu trên cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình:

Trong năm 2016, căn cứ chủ trương của Tỉnh Ủy Bình Dương về việc chấp thuận chuyển giao, thu hồi và cho thuê đất theo công văn số 349/CV/TU ngày 30/06/2016. Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương TNHH MTV đã ký hợp đồng bồi thường kinh phí đầu tư về đất và chuyển giao đất ngày 18/04/2016 và phụ lục số 01 ngày 25/05/2016 với Công ty TNHH Phát Triển ("Phát Triển"), theo đó Tổng Công ty chuyển giao cho Phát Triển khu đất có diện tích 83.852,1 m² tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương với tổng giá trị bồi thường là 97.727.400.000 đồng.

Ngày 24/10/2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã có Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 về việc thu hồi đất do Tổng Công ty quản lý và cho Công ty TNHH Phát Triển thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê. Công ty TNHH Phát Triển đã thanh toán cho Tổng Công ty với số tiền 30 tỷ đồng, số phải thu còn lại 67,727 tỷ đồng sẽ được thanh toán sau khi Công ty TNHH Phát Triển được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lợi nhuận từ giao dịch nêu trên đã được Tổng Công ty ghi nhận vào kết quả kinh doanh của giai đoạn trước khi cổ phần hóa.

Mặc dù đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh cấp quyết định cho thuê đất, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Phát Triển vẫn chưa hoàn thành. Do đó, ngày 28/10/2019, Công ty TNHH Phát Triển có văn bản số 14/2019/CV-PT đề nghị Tổng Công ty hủy bỏ toàn bộ hợp đồng bồi thường kinh phí đầu tư về đất và chuyển giao đất ngày 18/04/2016 vì lý do chậm trễ trong thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất như cam kết. Hội đồng Quản trị Tổng Công ty đã ban hành nghị quyết số 13B/NQ-HDQT ngày 04/11/2019 phê duyệt chủ trương hủy hợp đồng với Công ty TNHH Phát Triển.

Ngày 04/11/2019, Tổng Công ty và Công ty TNHH Phát Triển đã ký Biên bản hủy hợp đồng bồi thường kinh phí đầu tư về đất và chuyển giao đất. Ngày 14/11/2019, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 3381/QĐ-UBND về việc thu hồi lại các quyết định đã cấp liên quan đến việc cho Công ty TNHH Phát Triển thuê đất dưới hình thức Nhà nước cho thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một.

Tổng Công ty đã hoàn trả toàn bộ số tiền 30 tỷ đồng mà Công ty TNHH Phát Triển đã thanh toán để thực hiện hợp đồng và phụ lục. Toàn bộ các nghiệp vụ phát sinh và khoản lợi nhuận 70,919 tỷ đồng đã ghi nhận trong giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước được Tổng Công ty điều chỉnh hồi tố giảm khoản lợi nhuận phải nộp về ngân sách Nhà nước. Số dư khoản phải trả Nhà nước sau khi đã điều chỉnh giảm phần lợi nhuận 70,919 tỷ đồng đã được văn phòng Tỉnh ủy xác nhận tại thời điểm 31/12/2020. Hiện nay vụ việc đang chờ hướng dẫn thực hiện của cấp có thẩm quyền và sẽ được xem xét xử lý theo quyết định của các cấp có thẩm quyền.

Đối với khoản thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp được điều chỉnh hồi tố theo các nội dung nêu trên, Tổng Công ty đã có công văn đề nghị Cục thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn thực hiện điều chỉnh. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, Cục thuế tỉnh Bình Dương chưa có văn bản trả lời chính thức.

3.3 Theo nội dung trình bày tại thuyết minh số 43b của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, liên quan đến việc chuyển giao đất cho Công ty Cổ phần An Bình, đến thời điểm 31/12/2020, Tổng Công ty đang trình bày khoản phải thu liên quan đến hợp đồng bồi thường kinh phí đất và chuyển giao đất phát sinh trước thời điểm chuyển sang công ty cổ phần với số tiền là 60 tỷ đồng. Ngày 14/11/2019, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 3379/QĐ-UBND về việc thu hồi lại Quyết định cho Công ty Cổ phần An Bình thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Với các bằng chứng đã thu thập được, chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng không thể đánh giá được khả năng thu hồi của khoản phải thu này và ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình: Trong năm 2016, Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương TNHH MTV đã ký hợp đồng bồi thường kinh phí đầu tư về đất và chuyển giao đất ngày 15/08/2016 với Công ty Cổ phần An Bình. Ngày 25/08/2016, Tỉnh ủy Bình Dương đã ban hành công văn số 457-CV/TU về đồng ý chủ trương cho Tổng Công ty được chuyển giao 15 ha đất

tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cho An Bình để làm dịch vụ kho bãi phục vụ sản xuất kinh doanh.

Ngày 22/12/2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 3536/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương TNHH MTV quản lý để giao cho Công ty Cổ phần An Bình thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một. Tổng Công ty đã ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh có liên quan đến giao dịch này trong giai đoạn trước khi cổ phần hóa. Đến thời điểm 01/01/2019, Tổng Công ty đang ghi nhận một khoản phải thu Công ty Cổ phần An Bình với số tiền 65 tỷ VND, thời hạn thu hồi của khoản phải thu này phụ thuộc vào tiến độ thực hiện thủ tục chuyển giao đất của cơ quan có thẩm quyền.

Tuy nhiên vào ngày 14/11/2019, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 3379/QĐ-UBND về việc thu hồi lại Quyết định số 3536/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh nêu trên, tuy nhiên đến thời điểm phát hành báo cáo này các ban ngành vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể để xử lý vấn đề này. Vì các yếu tố không chắc chắn nêu trên liên quan đến khả năng thu hồi khoản phải thu CTCP An Bình (60 tỷ), KTV không đánh giá được khả năng thu hồi công nợ này.

3.4 Theo nội dung trình bày tại thuyết minh số 43c của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, trong giai đoạn trước cổ phần hóa, Tổng Công ty đã thực hiện chuyển nhượng quyền thực hiện dự án Khu quy hoạch Gò Chai cho Công ty Cổ phần Bất động sản U&I theo chủ trương chấp thuận của Tỉnh ủy Bình Dương và đang theo dõi khoản phải thu Công ty Cổ phần Bất động sản U&I số tiền 204,512 tỷ đồng (thuyết minh số 6). Ngày 22/07/2020, các bên đã có biên bản thống nhất phương án hủy hợp đồng về chuyển nhượng quyền thực hiện dự án nêu trên sau khi có phê duyệt từ các cấp có thẩm quyền. Tuy nhiên, Tỉnh ủy Bình Dương vẫn chưa có quyết định chính thức về vấn đề này. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng không thể đánh giá được tính phù hợp của giao dịch và số dư phải thu có liên quan, cũng như ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình: Tổng Công ty đã ghi nhận doanh thu, lợi nhuận từ việc chuyển giao khu đất vào giai đoạn trước cổ phần hóa và đã ghi nhận khoản phải thu Công ty Cổ phần Bất động sản U&I tính đến thời điểm 31/12/2020 là 204,512 tỷ đồng. Trong năm, theo Nghị quyết số 27/NQ-HDQT ngày 05/05/2020, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty đã thông qua chủ trương sẽ thực hiện hủy hợp đồng chuyển giao đất với Công ty Cổ phần Bất động sản U&I và hoàn trả lại tiền mà Công ty U&I đã thanh toán. Tổng Công ty sẽ ghi giảm khoản doanh thu chuyển nhượng bất động sản đã hạch toán vào giai đoạn trước cổ phần hóa và quyết toán

Y
C
H
A
U
I
G
Y
N
B
I
N
H

lại số tiền mà Tổng Công ty phải nộp cho Tỉnh ủy Bình Dương. Ngày 22/07/2020, Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Bất động sản U&I đã có biên bản thống nhất phương án hủy hợp đồng số 01/2016-HDCG/PROTRADE-U&I về việc chuyển giao phần đất 236.403,18 m2 sau khi có phê duyệt từ các cấp có thẩm quyền.

3.5 Liên quan đến giao dịch góp vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tân Thành như trình bày tại thuyết minh số 41b của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán cần thiết để khẳng định giá trị và tính chính xác của giao dịch góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tân Thành và việc tính lãi tiền ứng vốn liên quan. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình: khoản tiền lãi tạm tính (115 tỷ) theo thỏa thuận giữa Tổng Công ty và CTCP Đầu tư Phát triển Tân Thành dựa trên khoản vay 144 tỷ phát sinh trước giai đoạn chuyển sang công ty cổ phần đã được Tỉnh ủy Bình Dương xác nhận giám trừ công nợ phải trả nhưng chưa được quyết toán cổ phần hóa Tổng Công ty. Do đó, KTV không đánh giá được tính phù hợp của khoản lãi vay này.

3.6 Theo thông tin được trình bày tại thuyết minh số 41c của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, cơ quan điều tra đã khởi tố bị can đối với nguyên lãnh đạo chủ chốt của Tổng Công ty liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước trong giai đoạn trước cổ phần hóa. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán tuy nhiên không thể thu thập đầy đủ bằng chứng cần thiết để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình: Tổng Công ty đang chờ kết luận của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ công an.

Trên đây là giải trình của Tổng Công ty đối với BCKT HN năm 2021.

Nơi nhận:

-Như trên:

-Lưu:VT.P.TCKT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN AN ĐỊNH